

Số: /KH-UBND

Lục Ngạn, ngày tháng năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Cải cách hành chính nhà nước huyện Lục Ngạn năm 2024

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể Cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 402a/KH-UBND ngày 21/8/2021 của UBND tỉnh về CCHC nhà nước tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 29/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về CCHC nhà nước tỉnh Bắc Giang năm 2024, Chủ tịch UBND huyện Lục Ngạn xây dựng Kế hoạch CCHC nhà nước huyện Lục Ngạn năm 2024, cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác CCHC nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại; tập trung vào nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách tổ chức bộ máy, cơ quan hành chính nhà nước các cấp, đơn vị sự nghiệp công lập tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, nâng cao chất lượng dịch vụ công; cải cách thủ tục hành chính (TTHC) nhằm rút ngắn về thời gian, giảm về chi phí, đáp ứng nhu cầu thiết thực của người dân và doanh nghiệp trong giải quyết TTHC; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- Từng bước nâng cao Chỉ số CHHC (PAR INDEX), Chỉ số năng lực cạnh tranh (DDCI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) của huyện.

##### 2. Yêu cầu

- Thực hiện nhiệm vụ CCHC phải xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức là thước đo đánh giá hiệu quả, chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

- Người đứng đầu các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn phải xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội chung của toàn huyện và cơ quan, đơn vị mình. Các nội dung CCHC phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm; gắn với tình hình thực tiễn của mình, mỗi cơ quan, đơn vị cần xác định cụ thể từng nhiệm vụ, giải pháp để hoàn thành đúng tiến độ và chất lượng đề ra.

- Nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về CCHC, đổi mới trong tư duy và hành động, đẩy mạnh triển khai các mô hình, giải pháp mới, sáng tạo; đồng thời tiếp thu, học tập, vận dụng phù hợp giải pháp, cách làm hay, có hiệu quả của các cơ quan, đơn vị, địa phương khác.

## II. NỘI DUNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Trên cơ sở Kế hoạch CCHC nhà nước huyện Lục Ngạn giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch CHHC nhà nước huyện Lục Ngạn năm 2024 tiếp tục tập trung vào 6 nội dung là: Cải cách thể chế; cải cách TTHC; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số. Trong đó, trọng tâm vào các nội dung sau:

**1. Cải cách thể chế:** Tập trung rà soát, xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của nền hành chính và nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật quy định thuộc thẩm quyền.

**2. Cải cách TTHC:** Rút ngắn thời gian giải quyết các TTHC, ứng dụng triệt để công nghệ thông tin (CNTT) trong chỉ đạo điều hành giải quyết TTHC.

**3. Cải cách tổ chức bộ máy, công vụ:** Tinh gọn bộ máy, giảm đầu mối trung gian, tăng cường đào tạo bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm.

**4. Cải cách tài chính công:** Thực hiện tốt chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước chi thường xuyên và đầu tư công, sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước.

**5. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số:** Xây dựng dựng cơ chế, chính sách trong đó tập trung xây dựng các quy chế quản lý, vận hành, duy trì các hạ tầng số, nền tảng số, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung của tỉnh bảo đảm đồng bộ, an toàn thông tin và khả năng chia sẻ dữ liệu.

*(có Phụ lục chi tiết các mục tiêu, nhiệm vụ; phân công chủ trì, phối hợp và thời gian thực hiện cụ thể của từng lĩnh vực kèm theo)*

## III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

### 1. Công tác thông tin, tuyên truyền

Tiếp tục nâng cao nhận thức, coi trọng công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về cải CCHC. Bảo đảm sự nhất quán, kiên trì, liên tục trong triển khai cải CCHC của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và các địa phương đặc biệt bám sát Kế hoạch số 402/KH-UBND ngày 21/8/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch CHHC nhà nước tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 214a/KH-UBND ngày 30/12/2021 UBND huyện Lục Ngạn về việc cải cách hành chính nhà nước huyện giai đoạn 2021-2030 để thực hiện đảm bảo đúng lộ trình theo kế hoạch đề ra.

### 2. Công tác chỉ đạo điều hành

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện CCHC của người đứng đầu từ UBND, Chủ tịch UBND huyện đến các cơ quan thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo, thống nhất việc xây dựng và tổ chức, thực hiện Kế hoạch trong phạm vi quản lý của mình; xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của năm và giai đoạn; xây dựng kế hoạch phải bám sát kế hoạch của tỉnh, của huyện và tình hình thực tế của đơn vị, địa phương; lượng hóa các mục tiêu CCHC với mức độ phù hợp, thiết thực đồng thời xác định rõ nhiệm vụ cụ thể, phân công rõ trách nhiệm của từng cán bộ, công chức, viên chức để bảo đảm tính khả thi cao nhất; coi trọng công tác thí điểm một số mô hình mới, sáng tạo trong CCHC.

### **3. Bố trí đủ nguồn tài chính và nhân lực cho cải cách hành chính**

- Xây dựng kế hoạch chi ngân sách hàng năm, ưu tiên bố trí nguồn lực tài chính để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Bố trí đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ trực tiếp tham mưu nhiệm vụ CCHC của các cơ quan, đơn vị và địa phương.

### **4. Công tác kiểm tra**

- Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn xây dựng Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2023, phải bám các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch CCHC năm để thực hiện có hiệu quả kế hoạch đề ra; gắn việc đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, coi trọng công tác thi đua, khen thưởng trong cải cách hành chính.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đi liền với các chính sách đãi ngộ, động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân tăng cường, phát huy vai trò giám sát của đối với công tác cải CCHC. Nâng cao năng lực của đội ngũ công chức làm công tác cải CCHC.

### **5. Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; thường xuyên đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức**

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tổ chức đánh giá, xác định Chỉ số CHHC hàng năm của cơ quan hành chính, của UBND các xã, thị trấn theo hướng toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng CNTT truyền thông trong đánh giá.

- Thường xuyên khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp dưới nhiều hình thức khác nhau, như ban hành cơ chế, chính sách pháp luật; tổ chức thực thi pháp luật; cung cấp dịch vụ công... của cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, truyền thông trong khảo sát trực tuyến người dân, tổ chức để cung cấp thông tin thường xuyên, liên tục, kịp thời về tình hình phục vụ của các cơ quan hành chính cho UBND huyện và UBND các xã, thị trấn.

**6.** Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là CNTT truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

**1.** Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

**2.** Các cơ quan thuộc UBND huyện, cấp xã bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

**3.** Khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí ngoài ngân sách địa phương để triển khai Kế hoạch.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn**

Tổ chức thực hiện các nội dung CCHC theo kế hoạch. Căn cứ kế hoạch này xây dựng kế hoạch CCHC nhà nước của cơ quan, đơn vị, địa phương năm 2024, nội dung kế hoạch phải đảm bảo rõ kết quả, thời gian hoàn thành, phân công rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân. Thời gian hoàn thành: UBND cấp xã ban hành trong tháng 01/2024.

UBND các xã, thị trấn tổ chức sử dụng hiệu quả kết quả xếp hạng Chỉ số CCHC năm 2023 được Chủ tịch UBND huyện công bố. Ban hành kế hoạch khắc phục các hạn chế, tồn tại trong việc thực hiện CCHC năm 2023; thời gian hoàn thành trong tháng 2/2024.

Tổ chức phổ biến, quán triệt, thông tin, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời về công tác cải cách hành chính, nhất là việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp.

Kịp thời tổng hợp, báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất về kết quả CCHC với Chủ tịch UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo cấp trên theo quy định.

##### **2. Chế độ thông tin, báo cáo**

Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn định kỳ tháng, quý, năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong công tác CCHC của cơ quan, đơn vị, địa phương về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ). Thời gian gửi báo cáo:

- Báo cáo tháng gửi định kỳ trước ngày 15 hằng tháng (12 báo cáo).
- Báo cáo quý I, quý III gửi trước ngày 05 tháng cuối quý.
- Báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 05/6 hằng năm.
- Báo cáo năm gửi trước ngày 05/12 hằng năm.

##### **3. Phân công thực hiện một số nội dung, nhiệm vụ cụ thể**

Ngoài việc thực hiện những nội dung, nhiệm vụ trong Phụ lục kèm theo Kế hoạch; các cơ quan có tên dưới đây có trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ sau:

### **3.1. Phòng Nội vụ**

Là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo CCHC huyện. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, đánh giá việc triển khai kế hoạch CCHC năm 2024 của huyện đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ theo quy định, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu đề nghị Chủ tịch UBND huyện khen thưởng cho các tập thể và cá nhân có thành tích trong công tác CCHC (dự kiến 05 tập thể và 20 cá nhân); lập dự trù kinh phí CCHC năm 2024.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp tài liệu, tự xác định chỉ số CCHC năm 2024 của huyện gửi Sở Nội vụ thẩm định; cập nhật phần mềm và thực hiện chấm điểm chỉ số CCHC năm 2024 của UBND các xã, thị trấn. Tham mưu Chủ tịch UBND huyện các giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC của huyện năm 2024.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu chỉ đạo thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành CCHC; lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy; lĩnh vực cải cách công vụ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Cung cấp thông tin về tình hình thực hiện CCHC nhà nước. Đồng thời, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện và các cơ quan có liên quan tuyên truyền về CCHC nhà nước.

Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra công tác CCHC và thực thi nhiệm vụ, công vụ của huyện năm 2024; bảo đảm kiểm tra ít nhất 50% số cơ quan, địa phương.

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện và các cơ quan liên quan tham mưu trình Chủ tịch UBND huyện xét chấp thuận; công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng cấp huyện đối với sáng kiến lĩnh vực CCHC theo quy định hiện hành.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

### **3.2. Văn phòng HĐND và UBND huyện**

Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện tốt lĩnh vực cải cách TTHC, kiểm soát TTHC.

Cung cấp tài liệu kiểm chứng các tiêu chí, tiêu chí thành phần của Bộ chỉ số CCHC cấp huyện năm 2023 thuộc lĩnh vực cải cách TTHC; tiêu chí đối thoại của lãnh đạo tỉnh với người dân, doanh nghiệp; tiêu chí thực hiện nhiệm vụ được Chủ tịch UBND tỉnh giao cho CT huyện năm 2024.

### **3.3. Phòng Tư pháp**

Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện tốt lĩnh vực cải cách thể chế.

Cung cấp tài liệu kiểm chứng các tiêu chí, tiêu chí thành phần của Bộ chỉ số CCHC cấp huyện năm 2024 thuộc lĩnh vực cải cách thể chế.

### **3.4. Phòng Văn hóa và Thông tin**

Chủ trì, chỉ đạo, định hướng Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện tổ chức thông tin, tuyên truyền về công tác CCHC bằng các hình thức phù hợp để nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chỉ đạo thực hiện việc ứng dụng CNTT trong lĩnh vực xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số thuộc phạm vi quản lý. Chủ trì tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện Chỉ số Chuyển đổi số (DTI); xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền về công tác CCHC nhà nước của huyện năm 2024.

Cung cấp tài liệu kiểm chứng các tiêu chí, tiêu chí thành phần của Bộ chỉ số CCHC cấp huyện năm 2024 thuộc lĩnh vực hiện đại hóa nền hành chính.

### **3.5. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện lĩnh vực cải cách tài chính công.

Tham mưu UBND, Chủ tịch UBND huyện bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch CCHC của huyện.

Cung cấp tài liệu kiểm chứng các tiêu chí, tiêu chí thành phần của Bộ chỉ số CCHC cấp huyện năm 2024 thuộc lĩnh vực tài chính công.

### **3.6. Phòng Kinh tế và Hạ tầng**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện Bộ Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp huyện, thành phố thuộc tỉnh Bắc Giang (DDCI) trên địa bàn huyện Lục Ngạn; các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của huyện.

### **3.7. Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện**

Xây dựng, duy trì chuyên mục về CCHC, tiếp nhận ý kiến của người dân, doanh nghiệp liên quan đến CCHC chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch CCHC nhà nước năm 2024.

### **3.8. Phòng Y tế**

Phối hợp thực hiện đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công trên địa bàn huyện. Năm 2024, phấn đấu mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với dịch vụ y tế công đạt tối thiểu 90%.

Tiếp tục đề xuất các giải pháp nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế.

### **3.9. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

Tham mưu rà soát, sắp xếp hệ thống mạng lưới trường, lớp đảm bảo tinh gọn, hiệu quả; nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp. Tham mưu phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ cho các cơ

sở giáo dục công lập. Tham mưu đầu tư xây dựng trường học số, xây dựng thư viện học liệu điện tử toàn ngành.

Phối hợp thực hiện triển khai Đề án đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công, giai đoạn 2023-2030

### **3.10. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội**

Tham mưu giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ ưu đãi đối với người có công (NCC) với cách mạng và thân nhân của họ theo Pháp lệnh Ưu đãi NCC và các văn bản hướng dẫn.

Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý, giải quyết chế độ chính sách đối với người có công với cách mạng trên địa bàn huyện. Tiếp tục đổi mới phương thức chi trả trợ cấp ưu đãi đối với người có công và thân nhân của họ (tham mưu xây dựng và triển khai Đề án thực hiện phương thức chi trả không dùng tiền mặt trên địa bàn huyện). Chú trọng sử dụng Dịch vụ công trực tuyến đối với nhóm TTHC lĩnh vực NCC, nhất là các TTHC giải quyết theo cơ chế một cửa một cửa liên thông; 100% hồ sơ TTHC lĩnh vực NCC được giải quyết đúng và trước hạn; 100% hồ sơ TTHC lĩnh vực người có công giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông cấp xã, huyện, tỉnh được tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

Tiếp tục nâng cao chất lượng trong giải quyết TTHC nhằm kịp thời hỗ trợ, giải quyết chế độ, chính sách cho người lao động thất nghiệp, người lao động đang tìm việc làm; trong đó ưu tiên đổi mới phương thức hỗ trợ, đưa ứng dụng CNTT để nâng cao hiệu quả kết nối, tìm việc, giới thiệu việc làm đối với lao động thất nghiệp. Đảm bảo 100% TTHC đề nghị giải quyết hưởng bảo hiểm thất nghiệp được tiếp nhận và giải quyết đúng quy định.

Nâng cao chất lượng phiên giao dịch việc làm, ngày hội việc làm nhằm đáp ứng nhu cầu tuyển lao động cho các doanh nghiệp để phát triển sản xuất.

### **3.11. Công an huyện**

Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả mô hình, nhiệm vụ liên quan đến 05 nhóm tiện ích của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Thực hiện công tác thu thập, cập nhật, chỉnh sửa dữ liệu dân cư, đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”. Tiếp tục tuyên truyền vận động người dân đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử.

### **3.12. Chi cục Thuế khu vực Lục Ngạn - Sơn Động, Kho bạc Nhà nước huyện, Bảo hiểm xã hội huyện, Điện lực Lục Ngạn**

Thường xuyên phối hợp với các cơ quan chuyên môn của UBND huyện trong thực hiện TTHC; đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong giải quyết TTHC nhằm tạo thuận lợi, giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC.

Duy trì tốt việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của cơ quan, của UBND huyện, đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.

### **3.13. Bưu điện huyện**

Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan trong thực hiện các dịch vụ hành chính công trên địa bàn huyện. Bố trí nhân viên Bưu điện thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện. Tăng cường tập huấn cho nhân viên Bưu điện các nội dung liên quan đến việc tiếp nhận và trả kết quả TTHC, các kỹ năng tiếp xúc với người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

Bố trí đội ngũ là điều tra viên có trình độ, năng lực, kinh nghiệm để triển khai điều tra, khảo sát theo đề nghị của các cơ quan hành chính, nhất là điều tra đánh giá Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) và Chỉ số CCHC (PAR Index).

### **3.14. Phòng Giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện và Phòng giao dịch các ngân hàng trên địa bàn huyện**

Thực hiện các giải pháp nhằm gắn nhiệm vụ CCHC với việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại.

Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả quy chế một cửa trong giải quyết TTHC, đảm bảo đúng quy trình, tiết kiệm chi phí thực hiện cho tổ chức, cá nhân. Phối hợp tốt với các cơ quan, đơn vị liên quan, cải tiến, tối ưu hoá các sản phẩm dịch vụ ngân hàng, đổi mới, áp dụng quy trình cho vay theo hướng đơn giản hoá thủ tục, giảm bớt phiền hà cho khách hàng, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân tiếp cận nguồn vốn.

**4. Giao Phòng Nội vụ** đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả, kịp thời đề xuất với Chủ tịch UBND huyện biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch CHHC nhà nước huyện Lục Ngạn năm 2024, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ tỉnh;
- Phòng CCHC - Sở Nội vụ;
- TT HU, TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- BCĐ CCHC, ISO huyện;
- Các CQĐV UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

**CHỦ TỊCH**

**La Văn Nam**



## Phụ lục

### KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC HUYỆN LỤC NGẠN NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /01/2024 của Chủ tịch UBND huyện Lục Ngạn)

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí (triệu đồng)
<b>I</b>	<b>Cải cách thể chế</b>							
<b>1</b>	1.1. Mục tiêu 1: 100% các văn bản quy phạm pháp luật của huyện được ban hành đảm bảo đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tiễn của huyện, mang tính khả thi cao.	2.1. Nhiệm vụ 1: Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL. Thực hiện đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác xây dựng và thực thi các văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện, trọng tâm là nâng cao chất lượng công tác xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện.	3.1. Hoạt động 1: Tham mưu ban hành văn bản QPPL điều chỉnh các nội dung của ngành.	Nghị quyết/ Quyết định	Phòng Tư pháp	Các cơ quan chuyên môn	Năm 2024	
	1.2. Mục tiêu 2: 100% các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành được kiểm tra, rà soát để kịp thời phát hiện và xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có	2.2. Nhiệm vụ 2: Tăng cường công tác tự kiểm tra; kiểm tra theo thẩm quyền các văn bản do HĐND, UBND ban hành để phát hiện, đề xuất, kiến nghị xử lý và kịp thời	3.2. Hoạt động 2: Thường xuyên tự kiểm tra; thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền theo Kế hoạch; thường	Báo cáo kết quả tự kiểm tra/ Thông báo kết luận kiểm tra/Báo cáo kết quả rà soát	- Phòng Tư pháp (đối với nhiệm vụ tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền). - Các cơ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan	Năm 2024	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí (triệu đồng)
	thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế cho phù hợp với quy định của pháp luật.	lý đối với các văn bản không còn phù hợp pháp luật; đồng thời, đưa ra các biện pháp khắc phục những tồn tại hạn chế trong việc ban hành văn bản trái pháp luật (nếu có). Chủ động rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND ban hành ngay sau khi có văn bản QPPL là căn cứ pháp lý hoặc tình hình kinh tế - xã hội ở địa phương có thay đổi dẫn đến nội dung văn bản đã ban hành không còn phù hợp để kịp thời tham mưu xử lý văn bản sau rà soát đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu đã đề ra.	xuyên rà soát và rà soát theo Kế hoạch		quan, đơn vị (đối với nhiệm vụ rà soát)			
2	1.3. Mục tiêu 3: Gắn việc xây dựng, hoàn thiện văn bản QPPL với việc tăng cường hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; đảm bảo thi hành pháp luật nghiêm minh.	2.3. Nhiệm vụ 3: Xây dựng Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện và việc thực hiện kiến nghị, xử lý kết quả sau theo dõi tình hình thi hành pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân.	3.3. Hoạt động 3: Tham mưu Chủ tịch UBND huyện xây dựng, ban hành Kế hoạch, Báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện  3.4. hoạt động 4: Xây dựng, ban hành Kế hoạch, Báo cáo theo dõi tình	Kế hoạch/ Báo cáo. - Thông báo kết luận kiểm tra.	Phòng Tư pháp	Các cơ quan; UBND các xã, thị trấn	Năm 2024	
			Xây dựng, ban hành Kế hoạch, Báo cáo theo dõi tình	Kế hoạch/ Báo cáo.	UBND các xã, thị trấn	UBND các xã, thị trấn	Năm 2024	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí (triệu đồng)
			hình thi hành pháp luật theo lĩnh vực, địa bàn					
			3.5. hoạt động 5: Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, tuyên truyền giáo dục pháp luật.	Các Cổng thông tin điện tử, các ứng dụng mạng xã hội...	UBND các xã, thị trấn	UBND các xã, thị trấn	Năm 2024	
<b>II</b>	<b>Cải cách TTHC</b>							
1	1.1. Mục tiêu 1: 100% thủ tục hành chính được kiểm soát chặt chẽ	2.1. Nhiệm vụ 1: Xây dựng Kế hoạch, Kế hoạch kiểm soát TTHC và cơ chế một cửa, một cửa liên thông.	3.1. Hoạt động 1: Thực hiện rà soát, đánh giá TTHC; Hoàn thiện kết quả rà soát, đánh giá và dự thảo Quyết định thông qua Phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách TTHC.	- Báo cáo /văn bản đề xuất rà soát, phương án đơn giản hóa TTHC	Các cơ quan; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND& UBND huyện	Tháng 2/2024	
2	2.2. Mục tiêu 2: Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC 100% tại Bộ phận Một cửa cấp huyện và 100% Bộ phận Một cửa cấp xã	2.2. Nhiệm vụ 2: Ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện của UBND huyện.	3.2. Hoạt động 2: Thực hiện Số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC.	Số liệu đạt tỉ lệ so với mục tiêu đề ra	- Các cơ quan; -UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND& UBND huyện	Năm 2024	
3	3.3. Mục tiêu 3: Bảo đảm tỷ lệ hồ sơ TTHC	2.3. Nhiệm vụ 3: Kế hoạch kiểm	3.3. Hoạt động 3:	- Tích hợp,	Văn phòng HĐND &	Các cơ quan;	Thường xuyên	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí (triệu đồng)
	được giải quyết trực tuyến toàn trình, một phần trên 70% (chỉ tiêu huyện giáo 100%); Bảo đảm tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích đối với cấp huyện tối thiểu là 20%	soát TTHC và cơ chế một cửa một cửa liên thông	Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp	cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các TTHC	UBND; Phòng Văn hóa Thông tin	UBND các xã, thị trấn		
4	<b>4.4.</b> Trên 70% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 60%.	4.4. Nhiệm vụ 4: Nâng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại các cấp chính quyền và tỷ lệ thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 60% trở lên.	Hoạt động 4: Rà soát, đánh giá, lập danh mục TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính	Số liệu tỉ lệ so với mục tiêu đề ra	Văn phòng HĐND & UBND; Phòng Văn hóa Thông tin	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Năm 2024	
5	5. Mục tiêu 5: Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%	5.1 Nhiệm vụ 5: Văn bản triển khai việc tổ chức đánh giá việc giải quyết TTHC	Hoạt động 5: Thu thập, tổng hợp, xử lý ý kiến đánh giá việc giải quyết TTHC của cá nhân, tổ chức	Kết quả đánh giá mức độ hài lòng việc giải quyết TTHC	Văn phòng HĐND & UBND huyện	Các cơ quan, UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí (triệu đồng)
6	1.13. Mục tiêu 6: Bảo đảm 100% TTHC được công khai tại nơi tiếp nhận hồ sơ và trên Cổng thông tin điện tử của huyện	2.13. Nhiệm vụ 6: Cập nhật, công khai TTHC; tin học hóa quy trình nội bộ giải quyết TTHC	<b>Hoạt động 6:</b> Rà soát đơn giản hóa theo Kế hoạch số 5392/KH-UBND ngày 26/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh ;	- Quyết định; - TTHC được cập nhật, công khai.	Các cơ quan; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng UBND huyện	Cả năm 2024	
7	<b>7.1.</b> Bảo đảm trên 100% hồ sơ TTHC được giải quyết trước và đúng hạn, trong đó có trên 60% trả trước hạn. Trường hợp, để xảy ra tình trạng chậm muộn phải thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức theo quy định.	Nhiệm vụ 7: Tiếp tục thực hiện đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.	3.8. Hoạt động 8: Thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC.	Hồ sơ được giải quyết đúng và trước hạn, Công văn xin lỗi (trong trường hợp để xảy ra quá hạn)	Văn phòng HĐND & UBND	Các cơ quan; UBND các xã, thị trấn	Năm 2024	
8	Trên 50% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông	<b>Nhiệm vụ 8:</b> Nâng cao tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hoá đạt trên 50%.	<b>Hoạt động 1:</b> Thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hoá.	Các cơ quan; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND & UBND	Năm 2024	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí (triệu đồng)
	tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.							
<b>III</b>	<b>Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước</b>							
<b>1</b>	1.1. Mục tiêu 1: 80% cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện hoàn thành việc bố trí, sắp xếp kiện toàn số lượng cấp phó của các tổ chức bên trong cơ quan, đơn vị bảo đảm theo đúng quy định của Chính phủ, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh.	2.1. Nhiệm vụ 1: Xây dựng, thực hiện Đề án VTVL	3.1. Hoạt động 1: Hướng dẫn, đôn đốc xây dựng, thực hiện Đề án VTVL	Đề án VTVL	Phòng Nội vụ	Các quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên hàng năm	
		2.2. Nhiệm vụ 2: Tiếp tục thực hiện sáp nhập đơn vị sự nghiệp công lập	3.2. Hoạt động 2: Hướng dẫn, đôn đốc sáp nhập đơn vị sự nghiệp công lập	Số liệu tỉ lệ so với mục tiêu/Đề án, Quyết định sáp nhập	Phòng Nội vụ	Các quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên	
		2.3. Nhiệm vụ 3: Tăng cường kiểm tra công tác quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế	3.3. Hoạt động 3: Kiểm tra công tác quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế	Báo cáo kết quả kiểm tra	Phòng Nội vụ	Các quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí (triệu đồng)
2	1.2. Mục tiêu 2: Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành. Đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước.	2.4. Nhiệm vụ 5: Tiếp tục rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan	3.6. Hoạt động 6: Tham mưu quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn	Quyết định	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện,	Phòng Nội vụ	Khi có Thông tư mới	
		2.5. Nhiệm vụ 6: Đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước	3.7. Hoạt động 7: Tham mưu các văn bản phân cấp quản lý nhà nước	Báo cáo Tình hình thực hiện các nội dung được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh phân cấp, ủy quyền	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện,	Phòng Nội vụ	Thường xuyên	
<b>IV</b>	<b>Cải cách chế độ công vụ</b>							
1	1.1: Mục tiêu 1: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý CB,CC,VC	2.1: Nhiệm vụ 1: Xây dựng quy định cập nhật thông tin CB,CC,VC trên phần mềm Quản lý CB,CC,VC.	3.1. Hoạt động 1: Ban hành văn bản quy định cập nhật thông tin CB,CC,VC trên phần mềm Quản lý CB,CC,VC.	Văn bản	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, các xã, thị trấn; các ĐVSN công lập	Quý III năm 2024	
		2.2. Nhiệm vụ 2: cập nhật kịp thời,	3.3. Hoạt động 3:	Thông tin	Các cơ	Phòng	Thường	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí (triệu đồng)
		thông tin CB,CC,VC trên phần mềm Quản lý CB,CC,VC	Thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin CB,CC,VC trên phần mềm Quản lý CB,CC,VC.	trên phần mềm được cập nhật	quan, đơn vị thuộc UBND huyện, các xã, thị trấn; các ĐVSN công lập	Nội vụ	xuyên	
		2.3. Nhiệm vụ 3: Bố trí CB,CC,VC, người lao động theo đề án VTVL đã được phê duyệt của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn.	3.4. Hoạt động 4: Rà soát việc bố trí CB,CC,VC, người lao động theo đề án VTVL của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn	Báo cáo	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, các xã, thị trấn;	Phòng Nội vụ	Tháng 11/2024	
2	1.2.Mục tiêu 2: CB,CC,VC được bố trí đúng theo vị trí việc làm	2.4. Nhiệm vụ 4: Rà soát Đề án VTVL và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập.	3.5. Hoạt động 5: Thẩm định Đề án VTVL và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập.	Văn bản rà soát	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; các ĐVSN công lập	Năm 2024	
		2.5. Nhiệm vụ 5: Tham gia các lớp bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp để đảm bảo tiêu chuẩn theo đúng vị trí việc làm	3.6. Hoạt động 6: Rà soát các đối tượng, cử đi học các lớp lãnh đạo quản lý	Công văn	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND	Năm 2024	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí (triệu đồng)
						huyện; các ĐVSN công lập		
3	1.3. Mục tiêu 3: 90% cán bộ lãnh đạo quản lý từ cấp phòng được bồi dưỡng theo tiêu chuẩn lãnh đạo quản lý	2.6. Nhiệm vụ 6: Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng theo quy định	3.7. Hoạt động 7: Cơ quan, địa phương, đơn vị cử CB,CC,VC tham gia các lớp bồi dưỡng, chấp hành tốt các quy định	Văn bản cử đi đào tạo, bồi dưỡng	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; các ĐVSN công lập	Phòng Nội vụ	Năm 2024	
		2.7. Nhiệm vụ 7: Ban hành văn bản rà soát điều kiện nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức	3.8. Hoạt động 8: Lập danh sách cử cán bộ đủ tiêu chuẩn đi thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức	danh sách cử cán bộ đủ tiêu chuẩn đi thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; các ĐVSN công lập	Năm 2024	
4	1.4. Mục tiêu 4: thực hiện bổ nhiệm, nâng ngạch, thăng hạng cho CB,CC,VC đạt tỷ lệ 15% trở lên theo vị trí việc làm.	2.8. Nhiệm vụ 8: Văn bản rà soát đề nghị tuyển dụng công chức, viên chức	3.9. Hoạt động 9: Ban hành văn bản	Văn bản đề nghị tuyển dụng	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; các ĐVSN công lập	Năm 2024	
5	1.5: Mục tiêu 5: Xây	2.8. Nhiệm vụ 8 Văn bản rà soát đề	3.9. Hoạt động 9:	Văn bản đề	Phòng Nội	Các cơ	Năm	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí (triệu đồng)
	dựng đội ngũ CB,CC,VC chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý.	ngợi tuyển dụng công chức, viên chức	Ban hành văn bản	ngợi tuyển dụng	vụ	quan, đơn vị thuộc UBND huyện; các ĐVSN công lập	2024	
<b>V</b>	<b>Cải cách tài chính công</b>							
<b>1</b>	1.1. Mục tiêu 1: Đổi mới mạnh mẽ cơ chế phân bổ, sử dụng NSNN cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập Nâng cao tính tự chủ tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo.	2.2. Nhiệm vụ 2: Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước chi thường xuyên và đầu tư công. Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện tốt quy định về quy chế chi tiêu nội bộ.	3.2. Hoạt động 2: Hướng dẫn triển khai và thực hiện thẩm định, xét duyệt quyết toán ngân sách hàng năm theo chế độ, chính sách hiện hành	Thông báo	Phòng Tài chính	Các cơ quan thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên hàng năm	
		2.2. Nhiệm vụ 2: Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước chi thường xuyên và đầu tư công. Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện tốt quy định về quy chế chi tiêu nội bộ.	3.2. Hoạt động 2: Hướng dẫn triển khai và thực hiện thẩm định, xét duyệt quyết toán ngân sách hàng năm theo chế độ, chính sách hiện hành	Thông báo	Phòng Tài chính	Các cơ quan thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên hàng năm	
<b>VI</b>	<b>Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số</b>							

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí (triệu đồng)
	<p>1. Tỷ lệ hồ sơ được xử lý hoàn toàn trực tuyến trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC đạt trên 70%.</p> <p>Tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ xa đạt trên 60%.</p> <p>Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 60%.</p> <p>Tỷ lệ thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt trên 70%.</p>	<p><b>1.1. Nhiệm vụ 1:</b> Sử dụng tốt Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Bắc Giang</p>	<p><b>Hoạt động 1:</b> Ứng dụng cung cấp dịch vụ số, kết nối với hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số và các hệ thống quy mô quốc gia cần thiết khác</p>	<p>Phối hợp nâng cấp, cập nhật phần mềm</p>	<p>Văn phòng HĐND&amp;UBND</p>	<p>Các cơ quan thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn</p>	<p>Năm 2024</p>	
	<p>Tỷ lệ thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt trên 70%.</p>		<p><b>Hoạt động 2:</b> Phát triển các dịch vụ công trực tuyến dựa trên nhu cầu người dân (người dân chỉ cung cấp thông tin một lần), đồng thời cắt giảm một số dịch vụ không cần thiết.</p>					
	<p>2. Tỷ lệ số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa các cấp (Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử đạt 100%; Tỷ lệ TTHC số hoá kết quả giải quyết đạt 100%;</p>	<p><b>2.1. Nhiệm vụ 1:</b> Phối hợp xây dựng, phát triển Kho dữ liệu số tỉnh Bắc Giang</p>	<p><b>Hoạt động 1:</b> Xây dựng Kho dữ liệu số của tỉnh để tích hợp, lưu trữ, chia sẻ, trao đổi và sử dụng có hiệu quả các tài liệu lưu trữ điện tử hình</p>	<p>Phối hợp nâng cấp, cập nhật phần mềm</p>	<p>Văn phòng HĐND&amp;UBND</p>	<p>Các cơ quan thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn</p>	<p>Năm 2024</p>	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí (triệu đồng)
	Tỷ lệ khai thác sử dụng lại tài liệu đạt trên 50%).		thành trong quá trình chuyển đổi số.					
	3. Trên 85% hồ sơ công việc tại huyện và 65% hồ sơ công việc tại xã, thị trấn được xử lý trên môi trường mạng	<b>3.1. Nhiệm vụ 1:</b> Nâng cấp hệ thống QLVB&ĐHCV	<b>Hoạt động 1:</b> Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành công việc đảm bảo áp dụng hiệu quả thống nhất từ cấp tỉnh đến cấp xã	Phối hợp nâng cấp, cập nhật phần mềm	Phòng VH&TT	Các cơ quan thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn	Năm 2024	
	4. 100% CSDL tạo nền tảng phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số của huyện được kết nối, chia sẻ để cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ người dân và phát triển KTXH.	<b>4.1. Nhiệm vụ 1:</b> Phối hợp xây dựng, phát triển Cổng dữ liệu mở (Open Data) tỉnh Bắc Giang	<b>Hoạt động 1:</b> Phối hợp xây dựng Cổng dữ liệu mở (Open Data) tỉnh Bắc Giang để quản trị dữ liệu số, công bố hiện trạng thông tin về dữ liệu số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận, khai thác thông tin bảo đảm kết nối với Cổng dữ liệu số quốc gia.	Phối hợp nâng cấp, cập nhật phần mềm	Phòng VH&TT	Các cơ quan thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn	Năm 2024	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí (triệu đồng)
	<b>5.</b> 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh	<b>5.1. Nhiệm vụ 1:</b> Sử dụng hiệu quả Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh Bắc Giang	<b>Hoạt động 1:</b> Sử dụng hiệu quả Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, từng bước tự động hóa công tác báo cáo, thống kê phục vụ sự chỉ đạo, điều hành nhanh chóng, kịp thời, hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu của cơ quan nhà nước các cấp và kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.	Phối hợp nâng cấp, cập nhật phần mềm	Phòng VH&TT	Các cơ quan thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn	Năm 2024	
	<b>6.</b> Tỷ lệ các xã, phường, thị trấn trên địa bàn xây dựng Cổng thông tin điện tử là cổng thành phần của UBND huyện đạt 100%	<b>6.1. Nhiệm vụ 1:</b> Nâng cấp hệ thống Cổng TTĐT	<b>Hoạt động 1:</b> Duy trì, phát triển Cổng thông tin điện tử của huyện, cấp xã đáp ứng theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ để phục vụ người dân	Nâng cấp hệ thống Cổng TTĐT	Phòng VH&TT	Các cơ quan thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn	Năm 2024	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí (triệu đồng)
			và doanh nghiệp					
	7. Đẩy mạnh triển khai thực hiện 05 nhóm tiện ích của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh	<b>7.1. Nhiệm vụ 1:</b> Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện 24 mô hình, nhiệm vụ liên quan đến 05 nhóm tiện ích của Đề án 06/CP.	<b>Hoạt động 1:</b> Thường xuyên phối triển khai thực hiện các mô hình, nhiệm vụ để hoàn thành các nội dung đúng tiến độ.  <b>Hoạt động 2:</b> Đánh giá tiến độ, mức độ hoàn thành.	Báo cáo kết quả triển khai các mô hình, nhiệm vụ/Công văn, Kế hoạch triển khai	Công an huyện	Các cơ quan thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn	Năm 2024	Theo quy định
<b>VII</b>	<b>Công tác chỉ đạo, điều hành</b>							
	1. Mục tiêu 1: Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền về CCHC của huyện, của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn.	1.1. Nhiệm vụ 1: Tham mưu, xây dựng Kế hoạch tuyên truyền về công tác cải cách hành chính năm 2024 của huyện.	Hoạt động 1: Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền	Kế hoạch	Phòng VH TT	Các cơ quan thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn	Tháng 1/2024	
<b>1</b>		1.2. Nhiệm vụ 2: Lựa chọn một số nội dung trọng tâm tuyên truyền về công tác CCHC trên địa bàn huyện	Hoạt động 1: Phối hợp với Trung tâm văn hóa thông tin và thể thao huyện tuyên truyền về CCHC	Văn bản chỉ đạo/ báo cáo kết quả	Phòng VH TT	Các cơ quan thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn	Năm 2024	
		1.3. Nhiệm vụ 3: Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền về công tác cải cách hành chính năm 2024, của,	Hoạt động 1: Xây dựng kế hoạch, Ban hành các văn bản chỉ	Kế hoạch, các văn bản chỉ đạo	UBND các xã, thị trấn		Tháng 01/2023 (Gửi KH	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí (triệu đồng)
		UBND cấp xã	đạo.				về Phòng Nội vụ)	
		1.4. Nhiệm vụ 4: Nghiên cứu, đề xuất nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền CCHC năm 2024	Hoạt động 1: Lập dự trù kinh phí tuyên truyền CCHC năm 2023	Dự toán được duyệt	Phòng VH TT		Tháng 12/2023	
2	2. Mục tiêu 2: Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thực hiện kế hoạch CCHC.	2.1. Nhiệm vụ 1: Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2024 của UBND huyện, UBND các xã, thị trấn, Kế hoạch kiểm soát TTHC, rà soát đơn giản hoá TTHC; Quy chế, Kế hoạch hoạt động bộ phận Một cửa....	Hoạt động 1: Xây dựng kế hoạch, Ban hành các văn bản chỉ đạo.	Kế hoạch, các văn bản chỉ đạo	Phòng Nội vụ; Văn phòng HĐND & UBND	UBND các xã, thị trấn	Tháng 01/2024 (các xã- Gửi KH về Phòng Nội vụ)	
		2.2. Nhiệm vụ 2: Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao năng lực đội ngũ CB, CC, VC làm công tác CCHC	Hoạt động 1: Dự trù kinh phí Tổ chức các lớp bồi dưỡng cho công chức làm công tác tham mưu về CCHC các cấp năm 2024	Dự toán kinh phí hoạt động cho năm 2024	Phòng Nội vụ		Tháng 12/2023	
		2.3. Nhiệm vụ 3: Tham mưu các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác sáng kiến, giải pháp mới	Hoạt động 1: Xây dựng các văn bản chỉ đạo.	Các văn bản chỉ đạo, các Đăng ký sáng kiến, giải pháp	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	Tháng 03/2024 (Gửi Đăng ký về Phòng Nội vụ)	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí (triệu đồng)
		2.4. Nhiệm vụ 4: Hướng dẫn các cơ quan, địa phương xét chấp thuận; công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng cấp huyện đối với sáng kiến lĩnh vực CCHC	Hoạt động 1: Xây dựng các văn bản chỉ đạo, tổ chức hướng dẫn, đánh giá giải pháp, sáng kiến.		Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	Tháng 11/2023	
		2.5. Nhiệm vụ 5: Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024 của xã, thị trấn	Hoạt động 1: Xây dựng kế hoạch, các văn bản chỉ đạo.	Kế hoạch, các văn bản chỉ đạo	Văn phòng HĐND&UBND	UBND các xã, thị trấn	Tháng 2/2023	
	3. Mục tiêu 3: Đẩy mạnh công tác kiểm tra CCHC theo hướng thực chất. Nâng cao chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	3.1. Nhiệm vụ 1: Tham mưu xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2024 của huyện.	Hoạt động 1: Xây dựng kế hoạch, các văn bản chỉ đạo.	Kế hoạch, các văn bản chỉ đạo	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	Tháng 02/2024	
		3.2. Nhiệm vụ 1: Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2024 của UBND các xã, thị trấn	Hoạt động 1: Xây dựng kế hoạch, ban hành các văn bản chỉ đạo.	Các văn bản chỉ đạo	Phòng Nội vụ	UBND các xã, thị trấn	Tháng 02/2024 (Gửi KH về Phòng Nội vụ)	
3		3.3. Nhiệm vụ 1: Triển khai tự chấm điểm, xác định chỉ số CCHC cấp huyện năm 2024 trên phần mềm gửi Sở Nội vụ thẩm định	Hoạt động 1: Xây dựng các văn bản chỉ đạo, tổ chức thẩm định, tổng hợp, xây dựng báo cáo.	Quyết định	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND	Quý IV/2024	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí (triệu đồng)
		3.3. Nhiệm vụ 1: Tham mưu trình Chủ tịch UBND huyện công bố kết quả xác định chỉ số CCHC của UBND các xã, thị trấn năm 2023;	Hoạt động 1: Xây dựng các văn bản chỉ đạo, tổ chức thẩm định, tổng hợp, xây dựng báo cáo.	Báo cáo	Phòng Nội vụ	huyện  Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	Quý IV/2024	